

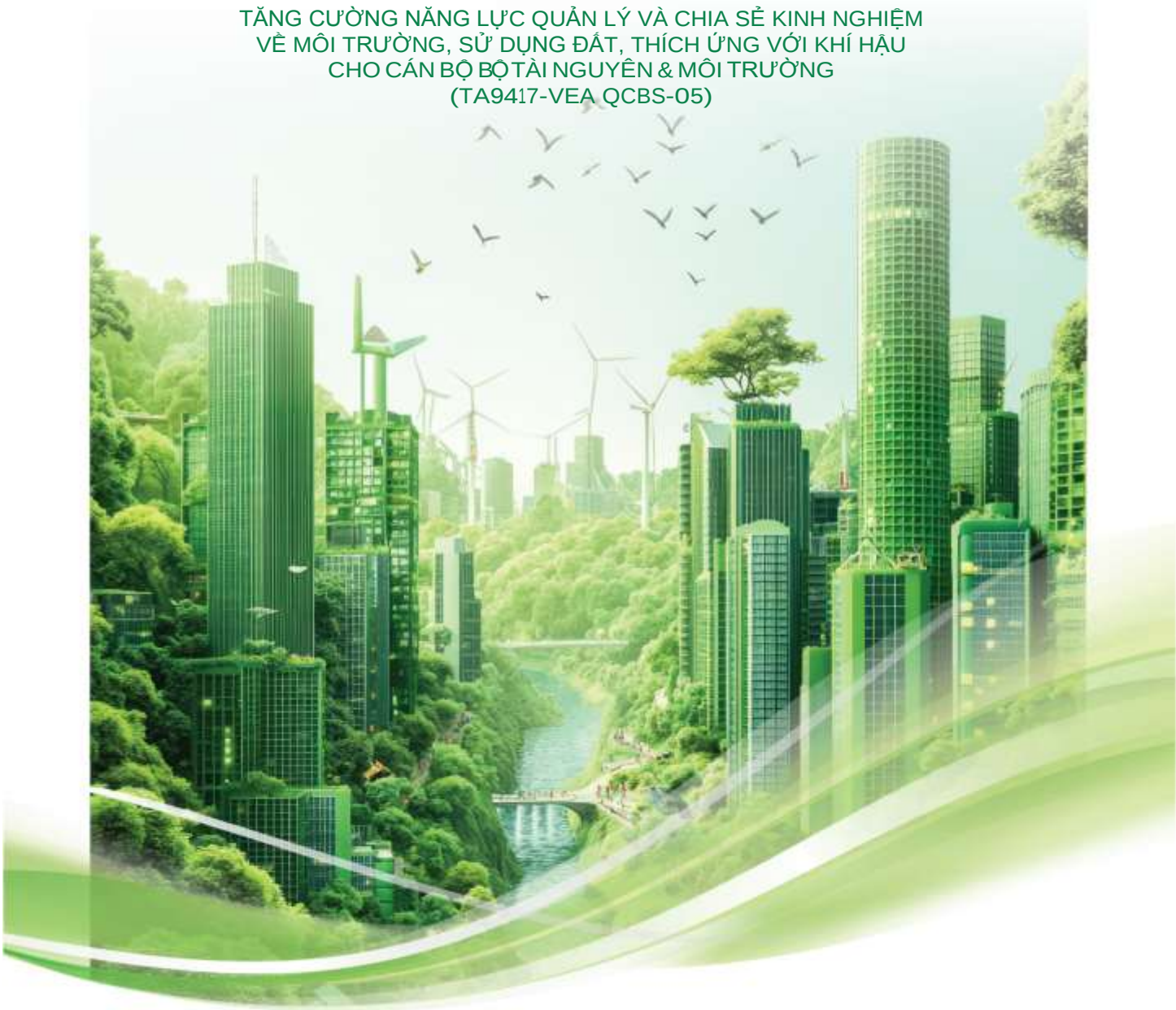
DỰ ÁN LỒNG GHÉP CHỐNG CHỊU VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ĐỂ PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ XANH LOẠI II_TA9417-VIE

SẢN PHẨM 3.1

**TÀI LIỆU ĐÀO TẠO VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC VỀ
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG LIÊN QUAN ĐẾN SỬ DỤNG ĐẤT,
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ SẢN XUẤT TIÊU DÙNG BỀN VỮNG**

**CHỦ ĐỀ 4: SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG SẢN PHẨM,
DỊCH VỤ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG, MUA SẮM XANH
(Tài liệu thực hành)**

TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ KINH NGHIỆM
VỀ MÔI TRƯỜNG, SỬ DỤNG ĐẤT, THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU
CHO CÁN BỘ BỘ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG
(TA9417-VEA QCBS-05)



DỰ ÁN LỒNG GHÉP CHỐNG CHỊU VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ĐỂ PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ XANH LOẠI II (TA9417-VIE)

Sản phẩm 3.1

TÀI LIỆU ĐÀO TẠO VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC VỀ
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG LIÊN QUAN ĐẾN SỬ DỤNG ĐẤT,
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG

**CHỦ ĐỀ 4: SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ
THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG, MUA SẮM XANH
(Tài liệu thực hành)**

GÓI THẦU

TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ KINH NGHIỆM
VỀ MÔI TRƯỜNG, SỬ DỤNG ĐẤT, THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU
CHO CÁN BỘ BỘ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG
(TA9417-VEA QCBS-05)

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

LIÊN DANH GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN EPRO
VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG BA ĐÌNH

DUYỆT BỞI

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN LỒNG GHÉP CHỐNG CHỊU VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỂ PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ XANH LOẠI II

Hà Nội, tháng 10 năm 2025

Lịch sử tài liệu:

Bản số	Ngày	Rà soát/ góp ý bởi	Ngày
Ver.# 1	06/10/2025		

MỤC LỤC

1. Hỏi đáp làm quen và đánh giá kiến thức nền của học viên (20 phút)	4
2. Thực hành nhóm: Lập kế hoạch hướng dẫn thu gom, phân loại CTRSH tại địa phương (45 phút)	4
3. Bài tập đổi vai: Lựa chọn, ưu tiên loại CTRSH từ hoạt động du lịch để tái chế, tái sử dụng tại địa phương (30 phút)	5
4. Quiz tiêu chí nhãn sinh thái (10 phút).....	5
5. Bài tập mô phỏng: Thực hành đánh giá tiềm năng sản phẩm bao bì nhựa đáp ứng tiêu chí nhãn sinh thái Việt Nam (45 phút)	5
6. Bài tập nhóm: Khuyến khích mua sắm xanh đối với các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại địa phương (45 phút)	6

TÀI LIỆU THỰC HÀNH

1. Hỏi đáp làm quen và đánh giá kiến thức nền của học viên (20 phút)

Mục tiêu:

Phần này nhằm mục đích tạo không khí thoải mái, gắn kết học viên và giúp giảng viên hiểu rõ kiến thức nền, nhu cầu, kỳ vọng để điều chỉnh cách giảng dạy.

Thực hiện:

Giới thiệu ngắn gọn giữa giảng viên và học viên.

Hỏi đáp nhanh về: hiện trạng thu gom, phân loại CTRSH tại địa phương, các hoạt động sản xuất và tiêu dùng bền vững tại địa phương, kinh nghiệm công tác liên quan, kỳ vọng của học viên đối với khóa học (kiến thức, kỹ năng, ứng dụng vào công việc...)

2. Thực hành nhóm: Lập kế hoạch hướng dẫn thu gom, phân loại CTRSH tại địa phương (45 phút)

Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức đã học về thu gom, phân loại CTRSH và các mô hình thực hành tốt vào xây dựng kế hoạch phù hợp với thực tiễn địa phương.
- Phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc đề xuất giải pháp quản lý và tổ chức thực hiện.

Yêu cầu

- Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 10 học viên.
- Mỗi nhóm xây dựng một kế hoạch chi tiết về thu gom, phân loại CTRSH tại địa phương.
- Kế hoạch cần thể hiện rõ:
 - Mục tiêu, phạm vi và đối tượng cụ thể.
 - Phương pháp hướng dẫn
 - Nguồn lực thực hiện
 - Giải pháp tuyên truyền, giám sát và đánh giá hiệu quả.

Tổ chức thực hiện

- Các nhóm tự phân công công việc, có trưởng nhóm điều phối.
- Thời gian chuẩn bị: 20 phút
- Trình bày kế hoạch trước lớp (10 phút/nhóm).
- Các nhóm khác và giảng viên nhận xét, bổ sung ý kiến.

Sản phẩm

- Một bản kế hoạch tóm tắt dưới dạng slide PowerPoint hoặc trình bày trên giấy A0

Tiêu chí đánh giá

- Nội dung: Tính khoa học, logic, bám sát thực tiễn (40%).
- Tính sáng tạo, đề xuất giải pháp khả thi (30%).
- Hình thức trình bày (10%).
- Kỹ năng thuyết trình, phản biện (20%).

3. Bài tập đổi vai: Lựa chọn, ưu tiên loại CTRSH từ hoạt động du lịch để tái chế, tái sử dụng tại địa phương (30 phút)

Mục tiêu

- Giúp học viên thực hành nhìn vấn đề từ nhiều góc độ và đi đến thống nhất ưu tiên hành động.

Thực hiện

- Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm đóng vai một bên liên quan
 - Doanh nghiệp du lịch/nhà hàng/khách sạn,
 - Khách du lịch, người dân địa phương,
 - Chính quyền/ban quản lý điểm du lịch,
 - Doanh nghiệp thu gom/tái chế rác
- Thảo luận nhóm:
 - Nhóm mình thấy loại rác nào cần ưu tiên tái chế/tái sử dụng nhất? Vì sao? (tiêu chí: khối lượng nhiều, dễ thu gom, dễ tái chế, có giá trị kinh tế, giảm ô nhiễm môi trường...).
 - Khó khăn và lợi ích khi triển khai tái chế/tái sử dụng loại CTRSH đó.
- Tranh luận chung
 - Các nhóm trình bày lựa chọn ưu tiên
 - Các bên tranh luận để bảo vệ quan điểm
- Giảng viên đúc kết, rút ra bài học

4. Quiz tiêu chí nhãn sinh thái (10 phút)

1. Sự khác nhau giữa cấu trúc 2 bộ tiêu chí nhãn xanh và nhãn sinh thái
2. So sánh tiêu chí nhãn xanh đối với bao bì nhựa tự phân hủy sinh học và tiêu chí NST đối với bao bì nhựa thân thiện với môi trường

5. Bài tập mô phỏng: Thực hành đánh giá tiềm năng sản phẩm bao bì nhựa đáp ứng tiêu chí nhãn sinh thái Việt Nam (45 phút)

Bài tập số 1

Có 3 loại bao bì như sau:

Bao bì A: Nhựa phân hủy sinh học, phân hủy được 80% trong 2 năm, phụ gia có chứa chì.

Bao bì B: Nhựa tái chế 25%, độ dày 55 µm, không có chất cấm, có kế hoạch thu hồi tái chế.

Bao bì C: Nhựa PE nguyên sinh 100%, không kế hoạch thu hồi, độ dày 40 µm.

So sánh 3 loại sản phẩm trên với các tiêu chí trong Quyết định số 3257/QĐ-BTNMT và trả lời các câu hỏi sau:

1. Sản phẩm nào có thể đủ điều kiện để xin cấp Nhãn sinh thái?
2. Sản phẩm nào cần cải thiện? (gợi ý cải thiện cụ thể).
3. Sản phẩm nào chắc chắn không đạt?

Bài tập số 2

Công ty A: Bao bì nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn, giá thành cao gấp 2 lần bao bì thường.

Công ty B: Bao bì nhựa tái chế 30%, độ dày 55 µm, nhưng chưa có kế hoạch thu hồi sau sử dụng.

Công ty C: Bao bì nhựa nguyên sinh PE, có chứng nhận an toàn thực phẩm, độ dày 60 µm, không có chất cấm, nhưng sản xuất tiêu hao nhiều năng lượng.

Nhiệm vụ nhóm:

1. Đối chiếu từng sản phẩm với bộ tiêu chí Nhãn sinh thái Việt Nam cho bao bì nhựa thân thiện với môi trường
2. So sánh ưu – nhược điểm của từng sản phẩm về:
 - Mức độ đáp ứng tiêu chí
 - Khả năng được người tiêu dùng và cơ quan mua sắm công chấp nhận.
3. Đề xuất cải tiến (kỹ thuật hoặc quản lý) cho ít nhất 2 công ty để sản phẩm có khả năng đạt Nhãn sinh thái.

6. Bài tập nhóm: Khuyến khích mua sắm xanh đối với các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại địa phương (45 phút)

Đề xuất kế hoạch, giải pháp khuyến khích mua sắm xanh đối với các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại địa phương

1. **Nhận diện các cơ hội mua sắm xanh tại địa phương:** Tại địa phương có sản phẩm, dịch vụ xanh đạt nhãn sinh thái, nhãn năng lượng hay nhãn du lịch xanh không? *Nếu không, địa phương có các sản phẩm, dịch vụ chưa đạt nhãn nhưng được biết đến là xanh hơn so với các sản phẩm, dịch vụ thông thường không?*
2. **Kế hoạch thúc đẩy mua sắm xanh:** Kế hoạch thúc đẩy mua sắm xanh nói chung tại địa phương; Thúc đẩy mua sắm xanh đối với các sản phẩm, dịch vụ của địa phương nói riêng.